

Số: /KL-TTrS

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định đối với Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang

Thực hiện Quyết định số 85/QĐ-TTrS ngày 18/7/2024 của Chánh Thanh tra Sở GTVT Ninh Thuận về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định đối với Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang;

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 19/9/2024 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải Kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG.

Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang (gọi tắt là HTX) là doanh nghiệp hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, theo hợp đồng, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, vận tải hàng hóa bằng Công ten nơ, đại lý bán vé xe.

Có địa chỉ tại 690 đường Thống Nhất, Phường Đạo Long, thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

HTX có tổ chức bộ máy, nhân sự 06 người trong đó gồm 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, Ban an toàn giao thông 02 người, 01 thủ quỹ, 01 kế toán. Nhìn chung HTX có nhân sự đủ để thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh vận tải.

#### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

##### 1. Điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô.

- Có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công ty mã số 4500151759 do Phòng Tài chính-Kế hoạch, UBND thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận cấp lần đầu ngày 22/01/1999 và thay đổi lần 10 ngày 05/11/2019.

- Có Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô số 582100179, cấp lần thứ 8 do Sở GTVT Ninh Thuận cấp ngày 28/10/2021. Được phép kinh doanh các loại hình vận tải bằng ô tô: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng Công-ten-nơ.

- Giám đốc Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang là ông Nguyễn Sơn.

- Người điều hành hoạt động vận tải của Hợp tác xã vận tải là ông Nguyễn Bình Phương Hiếu có trình độ sơ cấp khai thác vận tải đường bộ bậc 1 cấp ngày

17/5/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng GTVT trung ương I. Như vậy, ông Nguyễn Bình Phương Hiệu đảm bảo phù hợp điều kiện Người điều hành hoạt động vận tải theo quy định tại Khoản 7 Điều 36 của Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ và Khoản 13 Điều 3 của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

## **2. Nơi đỗ xe.**

- Công ty có nơi đỗ xe có diện tích 411m<sup>2</sup> tại thôn Long Bình- xã An Hải- huyện Ninh Phước- tỉnh Ninh Thuận thửa đất số 154, tờ bản đồ số 3b- xã An Hải- huyện Ninh Phước (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 02237, cấp cho ông Đào Xuân Điệp) và hợp đồng thuê đất đậu ô tô giữa HTX vận tải ô tô Phan Rang với Ông Đào Xuân Điệp. Như vậy, HTX vận tải ô tô Phan Rang có nơi đỗ xe phù hợp với quy mô của đơn vị.

- Tại thời điểm kiểm tra tại nơi đỗ xe của HTX cho thấy: nơi đỗ xe có bố trí bình chữa cháy, đảm bảo các yêu cầu về trật tự, an toàn, phòng, chống cháy nổ và đảm bảo vệ sinh môi trường được quy định tại Khoản 6, Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

## **3. Phương tiện và quản lý, sử dụng phương tiện kinh doanh vận tải.**

### *a) Về phương tiện:*

Theo báo cáo số 299/BC-HTX-PR ngày 29/7/2024 của Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang thì đến thời điểm thanh tra HTX có 203 xe, trong đó:

- Số lượng xe kinh doanh vận tải hành khách hợp đồng có 165 xe;
- Số lượng xe tuyến cố định có 38 xe;
- Số xe thuộc sở hữu của thành viên HTX là 199 xe
- Số xe thuộc các Công ty ký kết hợp đồng tham gia kinh doanh vào HTX

gồm:

- + 01 phương tiện thuộc Công ty CPDL Sài Gòn Ninh Chữ ( 85B-001.55),
- + Công ty TNHH Du lịch vận tải Hải Yến (79H-051.59),
- + Công ty TNHH Thuận Thiên Long Ninh Thuận (85F-000.18 và 85E-003.37) có phụ lục kèm theo.

- Các xe đều có lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT) và lắp camera theo quy định.

- Các phương tiện có phù hiệu xe “XE TUYẾN CỐ ĐỊNH” “XE HỢP ĐỒNG” được Sở Giao thông vận tải Ninh Thuận cấp.

- Các xe có Đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, niên hạn sử dụng phương tiện; phù hiệu xe theo quy định.

### *b) Về Quản lý xe ô tô kinh doanh:*

- Hợp tác xã đã trực tiếp quản lý và điều hành phương tiện của đơn vị mình để thực hiện vận chuyển hành khách thông qua Lệnh vận chuyển đối với tuyến cố định và hợp đồng vận chuyển đối với xe vận chuyển hành khách theo hình thức hợp đồng. Không ủy quyền hoặc giao cho cá nhân, tổ chức nào quản lý điều hành phương tiện.

- Hợp tác xã có thực hiện việc quản lý sử dụng xe kinh vận tải theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Hợp tác xã có xây dựng Kế hoạch về bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa phương tiện để đảm bảo các phương tiện phải được bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định tại Thông tư số 53/2014/TT-BGTVT ngày 20/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo dưỡng kỹ thuật, sửa chữa phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

+ Kiểm tra tình trạng hoạt động các chi tiết, hệ thống, tổng thành để đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới trước khi tham gia giao thông.

+ Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên trước và sau một chuyến đi và sau mỗi ngày hoạt động để nắm chắc các tình trạng kỹ thuật của xe cơ giới. Để kịp thời phát hiện, khắc phục các hư hỏng, đảm bảo cho xe cơ giới hoạt động an toàn, ổn định cho ngày vận chuyển tiếp theo.

+ Có theo dõi và chấp hành việc bảo dưỡng phương tiện của Hợp tác xã theo chu kỳ bảo dưỡng nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe cơ giới theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ.

- Hợp tác xã có thực hiện việc lập, cập nhật đầy đủ các nội dung quy định về quá trình hoạt động của phương tiện và lái xe thuộc đơn vị vào lý lịch phương tiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô và theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Sử dụng xe ô tô tham gia kinh doanh vận tải đáp ứng được quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 11 và Điều 13 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô.

#### **4. Quản lý, sử dụng lái xe.**

- Theo báo cáo HTX, có tổng 212 lái xe/203xe. Kết quả kiểm tra xác xuất ngẫu nhiên 40 bộ hồ sơ lưu tại HTX, nhận thấy lái xe có Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển và có ký kết hợp đồng lao động, lái xe có Giấy khám sức khỏe.

- Có 02 lái xe chưa được tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông (xe 85B-00063 lái xe Trần Văn Nhứt; xe 85B-00471 lái xe Phan Tường Lâm).

- HTX có cấp thẻ nhận dạng lái xe cho đội ngũ lái xe của HTX theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 34 Nghị định 10/2020/NĐ-CP.

- HTX sử dụng lái xe để điều khiển xe khách giường nằm hai tầng có kinh nghiệm đảm bảo theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

- HTX có thực hiện việc lập, cập nhật đầy đủ quá trình hoạt động của lái xe vào lý lịch hành nghề người lái xe theo quy định tại Điểm d, Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ; Điểm b Khoản 3 Điều 14 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

**Tồn tại:** HTX bố trí lái xe chưa được tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông theo quy định (xe 85B-00063 lái xe Trần Văn Nhứt; xe 85B-00471 lái xe Phan Tường Lâm).

## **5. Thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT), Camera.**

### *a) Về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình:*

Tại thời điểm kiểm tra, Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang có 203/203 xe (38 xe theo tuyến cố định, 165 xe theo hợp đồng) có lắp TBGSHT. Các TBGSHT có Giấy chứng nhận hợp QCVN 31:2014/BGTVT; có biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng thiết bị giám sát hành trình phù hợp với việc quản lý thiết bị giám sát hành trình của Cục đường bộ Việt Nam theo quy định.

Thiết bị giám sát hành trình của Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang có trang Web riêng đối với từng phương tiện của các thành viên hợp tác xã, tình trạng kỹ thuật, truyền dẫn các thông tin bắt buộc của thiết bị giám sát hành trình có đầy đủ các thông tin và hoạt động tốt.

*b) Đảm bảo các tính năng của TBGSHT và thực hiện quản lý, khai thác, cập nhật, lưu trữ thông tin từ TBGSHT theo quy định:*

- Giám đốc Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang thành lập Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông tại Quyết định số 277/HTX-PR ngày 27/10/2021; trong đó bố trí nhân sự theo dõi dữ liệu thiết bị giám sát hành trình để phục vụ công tác quản lý hoạt động vận tải của đơn vị.

- Tại thời điểm kiểm tra, TBGSHT hoạt động bình thường, có đủ các thông tin theo quy định.

Đồng thời, Đoàn thanh tra kiểm tra ngẫu nhiên thông qua trích xuất TBGSHT từ trang Website <https://gsht.dr.vn.gov.vn> của Cục Đường bộ Việt Nam trong tháng 01, 02, 03 năm 2024 của các xe theo tuyến cố định và xe theo hợp đồng. Kết quả ghi nhận như sau:

+ Về thời gian làm việc trong ngày, thời gian người lái xe liên tục và thời gian nghỉ theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Giao thông đường bộ 2008:

\* Tháng 01/2024 (01/01/2024 đến 31/01/2024):

TT	Biển kiểm soát	Vi phạm TG lái xe		Loại hình	Ghi chú
		$\infty$ 4h	$\Sigma$ 10h		
1.	85B00195	10	0	Tuyển cố định	
2.	47B02560	10	0	Tuyển cố định	
3.	85F00342	10	0	Tuyển cố định	
4.	50F00005	10	0	Tuyển cố định	
5.	86B00402	9	0	Tuyển cố định	
6.	79F00028	8	0	Tuyển cố định	
7.	47B02559	6	0	Tuyển cố định	
8.	60F00354	8	0	Hợp đồng	
9.	85F00318	6	0	Hợp đồng	
10.	85B00555	6	0	Hợp đồng	
11.	85B00253	5	0	Hợp đồng	
12.	79B02171	4	0	Hợp đồng	
13.	85B00367	4	0	Hợp đồng	
14.	50H26387	4	0	Hợp đồng	
15.	86F00300	4	0	Hợp đồng	
16.	85B00549	4	0	Hợp đồng	

\* Tháng 02/2024 (01/02/2024 đến 29/02/2024):

TT	Biển kiểm soát	Vi phạm TG lái xe		Loại hình	Ghi chú
		$\infty$ 4h	$\Sigma$ 10h		
1.	85F00342	17	0	Tuyển cố định	
2.	51B22695	5	0	Tuyển cố định	
3.	85B00195	5	0	Tuyển cố định	
4.	79F00590	12	0	Hợp đồng	
5.	85F00318	10	0	Hợp đồng	
6.	85B00555	8	1	Hợp đồng	
7.	85B00549	8	0	Hợp đồng	
8.	86B00655	7	1	Hợp đồng	
9.	85B00253	6	0	Hợp đồng	
10.	85F00166	5	0	Hợp đồng	
11.	85B00367	4	0	Hợp đồng	
12.	79B03444	4	0	Hợp đồng	
13.	86F00300	4	0	Hợp đồng	
14.	50F00703	4	0	Hợp đồng	
15.	79F00129	4	0	Hợp đồng	

\* Tháng 03/2024 (01/3/2024 đến 31/3/2024):

TT	Biển kiểm soát	Vi phạm TG lái xe		Loại hình	Ghi chú
		$\infty$ 4h	$\Sigma$ 10h		
1.	85F00342	7	0	Tuyến cố định	
2.	79F00590	10	1	Hợp đồng	
3.	85B00555	6	0	Hợp đồng	
4.	86F00300	6	0	Hợp đồng	
5.	85B00599	4	0	Hợp đồng	

+ *Vi phạm về tốc độ:*

TT	Biển kiểm soát	Vi phạm tốc độ		Loại hình	tháng
		Lần	/1000 Km		
1.	85B00454	40	8,10719	Hợp đồng	02/2024
2.	85F00122	8	8,00000	Tuyến cố định	03/2024
3.	85B00454	43	5,23213	Hợp đồng	
4.	85F00359	8	5,74053	Hợp đồng	

+ *Vi phạm về không truyền dữ liệu:*

\* Tháng 01/2024 (01/01/2024 đến 31/01/2024):

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị truyền dữ liệu	Số ngày không truyền
1	85B00464	Xe tuyến cố định	Công ty TNHH Ứng dụng Bản đồ Việt (VIETMAP)	31
2	85B00630	Xe tuyến cố định	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Anh Dương	31
3	85B00679	Xe tuyến cố định	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	31
4	85F00122	Xe tuyến cố định	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Viview Việt Nam	31

\* Tháng 02/2024 (01/02/2024 đến 29/02/2024):

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị truyền dữ liệu	Số ngày không truyền
1	85B00464	Xe tuyến cố định	Công ty TNHH Ứng dụng Bản đồ Việt (VIETMAP)	29
2	85B00577	Xe tuyến cố định	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	29
3	85B00630	Xe tuyến cố định	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Anh Dương	29

\* Tháng 03/2024 (01/3/2024 đến 31/3/2024):

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị truyền dữ liệu	Số ngày không truyền
1	85B00577	Xe tuyến cố định	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	31
2	85B00630	Xe tuyến cố định	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	30

**\* Tồn tại:** Đơn vị có người lái xe thực hiện không đúng quy định về thời gian làm việc trong ngày, thời gian người lái xe liên tục và thời gian nghỉ theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Giao thông đường bộ 2008 và Khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/5/2020 của Chính phủ; HTX có phương tiện vi phạm tốc độ trên 05 lần/1000km và vi phạm về không truyền dữ liệu. Tuy nhiên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Thuận đã trích xuất dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe và đang trong quá trình xử lý về các hành vi vi phạm về thời gian làm việc trong ngày, thời gian lái xe liên tục và thời gian nghỉ của lái xe, không truyền dữ liệu của phương tiện thuộc đơn vị HTX vận tải ô tô Phan Rang.

c) Lắp đặt Camera:

Tại thời điểm kiểm tra, Đơn vị thực hiện lắp đặt camera đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 13; khoản 2 Điều 14 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và đảm bảo các yêu cầu về việc ghi, lưu trữ hình ảnh theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

**6. Công tác quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông; xây dựng, thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông.**

- Hợp tác xã có ban hành hành Quyết định số 277/QĐ-TT ngày 27/10/2021 của Giám đốc Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang về việc thành lập bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông.

- Hợp tác xã có xây dựng Kế hoạch số 420/KH-HTX-PR ngày 11/11/2019 của Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang về kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông và Quy trình bảo đảm an toàn giao thông theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hợp tác xã có thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ, như:

+ Có thực hiện việc quản lý, tổng hợp phân tích các dữ liệu về hoạt động của từng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển thông qua thiết bị giám sát hành trình và sử dụng các biện pháp quản lý khác để chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý các trường hợp vi phạm, cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.

+ Thực hiện việc kiểm tra và theo dõi giấy phép lái xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận đăng ký xe.

+ Có mở sổ theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông của các phương tiện trước khi thực hiện nhiệm vụ vận chuyển: Kiểm tra các điều kiện về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trước khi xe tham gia hoạt động, đôn đốc theo dõi việc thực hiện chế độ kiểm định kỹ thuật và bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện; thống kê và theo dõi kết quả bảo dưỡng, sửa chữa của từng phương tiện, kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình trạng kỹ thuật phương tiện của Hợp tác xã.

## **7. Lệnh vận chuyển; hợp đồng vận chuyển khách; ký và thông báo hợp đồng vận chuyển khách.**

### **7.1 Lệnh vận chuyển.**

#### **a) Việc thực hiện theo quy định**

- Hợp tác xã đã trực tiếp quản lý, điều hành phương tiện, lái xe của đơn vị để thực hiện vận tải hành khách thông qua Lệnh vận chuyển. Không thực hiện việc ủy quyền hoặc giao cho cá nhân, tổ chức nào quản lý, điều hành phương tiện, người lái xe.

Lệnh vận chuyển bằng văn bản giấy do HTX tự phát hành theo mẫu Phụ lục 6 quy định tại khoản 1 Điều 25 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT của Bộ GTVT.

Khi thực hiện chuyến đi, lái xe mang theo Lệnh vận chuyển bằng bản giấy, xuất trình Lệnh vận chuyển bản giấy khi lực lượng chức năng yêu cầu.

- Đơn vị có theo dõi, quản lý việc sử dụng Lệnh vận chuyển; ghi thông tin trên Lệnh vận chuyển và cấp cho người lái xe theo đúng các quy định về quản lý vận tải; lưu trữ các Lệnh vận chuyển đã thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT của Bộ GTVT.

#### **b) Kết quả thực hiện:**

Đoàn thanh tra kiểm tra các Lệnh vận chuyển được lưu trữ tại đơn vị ghi nhận:

- Các lệnh vận chuyển theo mẫu quy định, có đầy đủ các thông tin theo quy định, được đóng dấu xác nhận của Bến xe.

- Công ty có thực hiện việc lưu trữ Lệnh vận chuyển; cấp, quản lý bằng cách cấp cho lái xe trước khi thực hiện nhiệm vụ vận chuyển và được thu lại để lưu trữ tại Công ty sau kết thúc hành trình, sắp xếp theo thứ tự ngày của tháng.

- Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra kiểm tra xác xuất ngẫu nhiên Lệnh vận chuyển được lưu trữ trong tháng 03 năm 2024 của tuyến Bến xe Ninh Thuận- Bến xe Bắc Nha Trang (Khánh Hòa), Bến xe Trung tâm Ninh Sơn – Bến xe Lam Hồng (Bình Dương) và đối chiếu thông tin của Bến xe tỉnh Ninh Thuận, Bến xe Ninh Sơn cung cấp ghi nhận: xe 85B-00609 thực hiện 11 chuyến (có xác nhận của Bến xe Ninh Thuận- Bến xe Bắc Nha Trang ), lưu trữ thiếu lệnh vận



chuyến; xe 85F-00638 thực hiện 14 chuyến (có xác nhận của Bến xe Trung tâm Ninh Sơn – Bến xe Lam Hồng), lưu trữ thiếu lệnh vận chuyển.

**Tồn tại:** Hợp tác xã lưu trữ thiếu Lệnh vận chuyển đã thực hiện được quy định tại khoản 2 Điều 25 của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải (xe 85B-00609 thực hiện 11 chuyến, có xác nhận của Bến xe Ninh Thuận- Bến xe Bắc Nha Trang; xe 85F-00638 thực hiện 14 chuyến, có xác nhận của Bến xe Trung tâm Ninh Sơn – Bến xe Lam Hồng).

## 7.2 Hợp đồng vận chuyển.

a) Việc thực hiện theo quy định:

- Công ty có hợp đồng vận chuyển hành khách bằng văn bản giấy, nội dung hợp đồng đầy đủ các nội dung tối thiểu theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

- Kiểm tra xác xuất ngẫu nhiên một số phương tiện trong tháng 04,05,06 năm 2024 đối với hợp đồng vận chuyển hành khách bằng ô tô của Hợp tác xã về việc thông báo các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển trước khi thực hiện vận chuyển hành khách theo quy định đến Sở Giao thông vận tải bằng văn bản và qua thư điện tử theo quy định Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

Tháng 04/2024:

TT	Biển kiểm soát	Hợp đồng			Thông báo Sở Qua thư điện tử	
		Số lượng	Nội dung	Danh sách	Có	Không
1	85F - 00204	02	có	có	có	
2	86F - 00293	08	có	có	có	
3	85G - 00249	07	có	có	có	
4	86F - 00053	07	có	có	có	
5	85B - 00462	07	có	có	có	
6	85F - 00184	05	có	có	có	
7	85F - 00362	03	có	có	có	
8	86F - 00300	02	có	có	có	
9	85B - 00566	05	có	có	có	
10	79F - 00590	05	có	có	có	
11	85F - 00051	02	có	có	có	
12	85B - 00315	04	có	có	có	
13	85F - 00361	04	có	có	có	
14	85B - 00642	04	có	có	có	
15	85F - 00068	01	có	có	có	

TT	Biển kiểm soát	Hợp đồng			Thông báo Sở Qua thư điện tử	
		Số lượng	Nội dung	Danh sách	Có	Không
16	85B - 00412	01	có	có	có	
17	85F - 00060	03	có	có	có	
18	85F - 00069	02	có	có	có	
19	85B - 00356	02	có	có	có	
19	85B - 00356	02	có	có	có	
20	85B - 00398	01	có	có	có	
21	85F - 00014	03	có	có	có	
22	85B - 00355	02	có	có	có	
23	85H - 01096	02	có	có	có	
24	85B - 00596	01	có	có	có	
25	49B - 00934	01	có	có	có	
26	85B - 00483	01	có	có	có	
27	85B - 00378	01	có	có	có	
28	79B - 03284	02	có	có	có	
<b>Tổng</b>		<b>88</b>				

Tháng 05/2024:

TT	Biển kiểm soát	Hợp đồng			Thông báo Sở Qua thư điện tử	
		Số lượng	Nội dung	Danh sách	Có	Không
1	85G - 00249	06	có	có	có	
2	86F - 00053	09	có	có	có	
3	85H - 00508	09	có	có	có	
4	85F - 00014	06	có	có	có	
5	85B - 00462	05	có	có	có	
6	85B - 00315	02	có	có	có	
7	86F - 00300	05	có	có	có	
8	85F - 00362	04	có	có	có	
9	85F - 00184	04	có	có	có	
10	85B - 00356	02	có	có	có	

11	85B - 00642	03	có	có	có	
12	86F - 00293	03	có	có	có	
13	79F - 00590	02	có	có	có	
14	85E - 00330	03	có	có	có	
15	49B - 00934	01	có	có	có	
16	79B - 03284	03	có	có	có	
17	85F - 00068	02	có	có	có	
18	85B - 00555	01	có	có	có	
19	85F - 00060	02	có	có	có	
20	85F - 00361	01	có	có	có	
21	85F - 00051	01	có	có	có	
22	85B - 00398	01	có	có	có	
23	85F - 00069	01	có	có	có	
24	85B - 00566	01	có	có	có	
<b>Tổng</b>		<b>77</b>				

Tháng 06/2024:

TT	Biển kiểm soát	Hợp đồng			Thông báo Sở Qua thư điện tử	
		Số lượng	Nội dung	Danh sách	Có	Không
1	85F - 00060	3	có	có	có	
2	85F - 00069	3	có	có	có	
3	85F- 00184	6	có	có	có	
4	85B - 00171	5	có	có	có	
5	85F - 00014	7	có	có	có	
6	86F - 00053	5	có	có	có	
7	85B - 00462	2	có	có	có	
8	85H - 00508	6	có	có	có	
9	85E - 00330	8	có	có	có	
10	79F - 00590	5	có	có	có	
11	85F - 00362	3	có	có	có	
12	85B - 00355	3	có	có	có	
13	85G - 00249	4	có	có	có	

TT	Biển kiểm soát	Hợp đồng			Thông báo Sở Qua thư điện tử	
		Số lượng	Nội dung	Danh sách	Có	Không
14	86F - 00293	6	có	có	có	
15	85F - 00361	3	có	có	có	
16	85F - 00155	1	có	có	có	
17	85B - 00398	2	có	có	có	
18	85B - 00530	1	có	có	có	
19	85F - 00204	1	có	có	có	
20	49b - 00934	1	có	có	có	
21	79B - 03284	1	có	có	có	
22	85B - 00315	1	có	có	có	
23	85B - 00356	1	có	có	có	
<b>Tổng</b>		<b>78</b>				

Như vậy, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo Hợp đồng có thực hiện gửi thông tin chuyến xe hợp đồng chở khách đến địa chỉ mail của Sở Giao thông vận tải ([qlvthopdong@gmail.com](mailto:qlvthopdong@gmail.com)).

### **8. Phương án kinh doanh, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải.**

a) Số lượng tuyến đang khai thác tuyến cố định: có 12 tuyến.

- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Đà Lạt (Lâm Đồng) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Đơn Dương (Lâm Đồng) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Bình Dương và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe An Sương và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Phan Thiết (Bình Thuận) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe La Gi (Bình Thuận) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Bắc Nha Trang (Khánh Hòa) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Nam Nha Trang (Khánh Hòa) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Buôn Mê Thuật (Đắk Lắk) và ngược lại;
- Bến xe Ninh Thuận đi Bến xe Đức Long Gia Lai (Gia Lai) và ngược lại;
- Bến xe Trung tâm huyện Ninh Sơn đi Bến xe Đức Long Gia Lai và ngược lại;
- Bến xe Trung tâm huyện Ninh Sơn đi Bến xe Lam Hồng (Bình Dương) và ngược lại;

b) Văn chấp thuận khai thác tuyến.

- Công văn số 505/SGTVT-QLVT ngày 20/5/2015 của Sở GTVT Ninh Thuận về chấp thuận điều chỉnh phương án khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng ô tô (Mã số tuyến 79851111);

- Thông báo số 1709/TB-SGTVT ngày 25/11/2016 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 8586.1116.A);

- Thông báo số 532/TB-SGTVT ngày 06/05/2016 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 4785.1111.A);

- Thông báo số 1031/TB-SGTVT ngày 03/08/2016 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 4985.1111.A);

- Thông báo số 1601/TB-SGTVT ngày 14/08/2020 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 7985.1112.A);

- Thông báo số 230820/TB-SGTVT ngày 20/06/2023 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 6185.1212.A);

- Thông báo số 230608/TB-SGTVT ngày 16/05/2023 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 8185.1212.A);

- Thông báo số 240301/TB-SGTVT ngày 29/01/2024 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 6185.1111.A);

- Thông báo số 241591/TB-SGTVT ngày 23/07/2024 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 5085.1411.C);

- Thông báo số 241592/TB-SGTVT ngày 23/07/2024 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 4985.2011.A);

- Thông báo số 241593/TB-SGTVT ngày 23/07/2024 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 5085.1411.A);

- Thông báo số 241813/TB-SGTVT ngày 15/08/2024 của Sở GTVT Ninh Thuận về thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyến thành công (Mã số tuyến 8586.1111.A);

#### c) Phương án kinh doanh, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải

- HTX có xây dựng phương án kinh doanh vận tải bằng ô tô đã được xác nhận của Sở GTVT Ninh Thuận ký ngày 14/11/2019.

- HTX có thực hiện đăng ký chất lượng dịch vụ vận tải và gửi đến Sở GTVT Ninh Thuận tại công văn số 324/HTX-PR ngày 25/01/2023 của Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang về đăng ký chất lượng dịch vụ vận tải xe tuyến cố định.

### **9. Kế khai, niêm yết giá cước và các nội dung theo quy định.**

#### **9.1. Xây dựng đăng ký kê khai giá cước.**

Trong thời kỳ thanh tra, Hợp tác xã ô tô Phan Rang có Công văn số 188/HTX-PR ngày 21/6/2023; số 342/HTX-PR ngày 12/8/2022; số 435/HTX-PR ngày 14/11/2022; số 376/HTX-PR ngày 08/12/2023 đăng ký kê khai giá cước với Sở Giao thông vận tải (GTVT) khai thác tổng cộng 12 tuyến vận tải hành khách cố định được xây dựng theo Thông tư liên tịch 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT của Liên Bộ GTVT và Bộ Tài chính; Thông tư 233/2016/TT-BTC

ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá và gửi cơ quan quản lý nhà nước gồm Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh, Sở GTVT, thực hiện thông báo công khai giá cước theo đúng quy định.

## **9.2. Niêm yết, công khai giá cước trên xe tại điểm bán vé và các nội dung khác trên phương tiện.**

Qua kiểm tra thực tế tại các điểm bán vé và trên xe của các nhà xe tuyến cố định và hợp đồng, gồm các nhà xe và xe cụ thể như sau:

- Đối với xe tuyến cố định: Nhà xe Minh Quân (61F-00280, 51B-15439, 61F-00271), nhà xe Phước Thiện (51B-25086, 50F-00005, 50H-36079), nhà xe Trọng Thắng (85F-00041, 85F-00177), nhà xe Đức Lộc (79B-02049, 79B-01296, 79F-00028, 85B-00303, 79B-00735, 79B-00865), nhà xe Thanh Quang (47B-02559, 47B-00731).

- Đối với xe hợp đồng: Du lịch Ninh Thuận Thiên Long (85F-00018, 85E-00337), xã viên Đinh Ngọc Thái (85F-00335, 85F-00074), dịch vụ du lịch Tiến Trí (85B-00342, 85B-00460, 85F-00067), dịch vụ du lịch Tuấn My (85B-00401, 85B-00499), dịch vụ du lịch Cao Hùng (85B-00271, 85G-00127, 85F-00235, 85F-00243).

Tất cả các xe tuyến cố định trên chấp hành việc công khai, niêm yết giá cước tại địa điểm bán vé, trên xe và niêm yết các nội dung khác trên phương tiện đối với xe tuyến cố định, xe hợp đồng (*kèm theo biên bản kiểm tra phương tiện, lái xe kinh doanh vận tải khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng*) được quy định tại Điểm b, c Khoản 4 Điều 4 và Điểm a, b Khoản 1 Điều 7 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

## **10. Thực hiện chế độ báo cáo.**

- Việc thực hiện chế độ báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh vận tải định kỳ hàng tháng được quy định tại khoản 1 Điều 64 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: Hợp tác xã thực hiện báo cáo kết quả hoạt động vận chuyển hành khách gửi về Sở GTVT tỉnh Ninh Thuận: Báo cáo số 366/HTX-PR ngày 30/11/2023.

- Việc lập báo cáo các hành vi vi phạm, kết quả xử lý của đội ngũ người lái xe: Hợp tác xã có tổ chức họp lái xe để đánh giá tình hình hoạt động và kiểm điểm, phê bình đối với các lái xe vi phạm Luật giao thông đường bộ và rà soát khám sức khỏe, tập huấn nghiệp vụ cho lái xe, nhân viên phục vụ. Hợp tác xã có lập báo cáo vi phạm của đội ngũ lái xe theo quy định tại Điều 7 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

## **11. Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.**

### **11.1. Việc thực hiện các kết luận thanh tra của cơ quan có thẩm quyền về nội dung liên quan đến hoạt động của hợp tác xã.**

Trong thời kỳ thanh tra Hợp tác xã ô tô Phan Rang không có cuộc thanh tra của cơ quan có thẩm quyền về nội dung kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng và tuyến cố định.

### **11.2. Việc thu và nộp phù hiệu các xe của HTX khi có Quyết định thu hồi phù hiệu của Sở GTVT Ninh Thuận.**

Từ 01/01/2023 đến ngày 30/6/2024, Sở GTVT đã ban hành 17 Quyết định thu hồi phù hiệu 31 phương tiện của HTX vi phạm tốc độ thông qua dữ liệu trích xuất từ hệ thống thiết bị giám sát hành trình. Qua kiểm tra hồ sơ lưu của Hợp tác xã cho thấy tất cả 31 phương tiện đã nộp lại phù hiệu cho Sở GTVT đúng thời gian theo quy định.

### **11.3. Xử lý vi phạm của cơ quan có thẩm quyền đối với các phương tiện vi phạm của Hợp tác xã về quá tốc độ, quá thời gian lái xe liên tục, không truyền dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình.**

Trong năm 2023, Thanh tra Sở GTVT Ninh Thuận đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Hợp tác xã ô tô Phan Rang với hành vi "Điều khiển phương tiện quá thời gian quy định tại Khoản 1 Điều 65 Luật giao thông đường bộ", gồm 08 biên bản/04 phương tiện (60G-00088, 85B-00195, 85C-08198, 85C-06312), với số tiền 56.000.000 đồng, hình thức phạt bổ sung tước Giấy phép lái xe có thời hạn.

## **III. KẾT LUẬN.**

### **1. Ưu điểm.**

HTX có đủ điều kiện pháp lý để kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; tổ chức quản lý tốt phương tiện và đội ngũ lái xe; cơ bản chấp hành các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

### **2. Tồn tại, hạn chế.**

Bên cạnh những ưu điểm, vi phạm trên, HTX còn tồn tại như sau:

- HTX bố trí lái xe chưa được tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông theo quy định.

- Hợp tác xã lưu trữ thiếu Lệnh vận chuyển đã thực hiện được quy định tại khoản 2 Điều 25 của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải.

- HTX có người lái xe thực hiện không đúng quy định về thời gian làm việc lái xe trong ngày, thời gian người lái xe liên tục và thời gian nghỉ theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Giao thông đường bộ 2008 và Khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/5/2020 của Chính phủ; HTX có phương tiện vi phạm về vi phạm tốc độ trên 05 lần/1000km và về vi phạm về không truyền dữ liệu.

### **3. Vi phạm.**

Trên cơ sở tồn tại, hạn chế của HTX, Đoàn thanh tra đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang như sau:

- Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang đã vi phạm quy định tại Điểm g Khoản 4 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt **“Sử dụng lái xe để tham gia kinh doanh vận tải bằng xe ô tô mà không được tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ vận tải hành khách và an toàn giao thông theo quy định”**.

- Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang đã vi phạm quy định tại Điểm k Khoản 6 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt **“Không lưu trữ theo quy định các hồ sơ, tài liệu (Lệnh vận chuyển) có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị”**.

#### **4. Nguyên nhân, trách nhiệm.**

Những vi phạm, tồn tại, hạn chế nêu trên có rất nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, cụ thể như sau:

- *Về nguyên nhân khách quan:* Do số lượng thành viên HTX nhiều và thường xuyên biến động, kể cả đối với lái xe do vậy việc quản lý lái xe, cập nhật liên tục và thường xuyên. Việc theo dõi TBGSHT của nhiều xe, chưa có trang Web chung, đồng bộ và tên đăng nhập, mật khẩu khác nhau do vậy khó khăn về quản lý, theo dõi phương tiện khi đang hoạt động trên đường; Việc các phương tiện vận tải lưu thông trên các tuyến cao tốc ngày càng nhiều và các tuyến cao tốc chưa có điểm dừng nghỉ hợp lý.

- *Về nguyên nhân chủ quan:* Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang chưa làm hết trách nhiệm trong việc điều hành và thực hiện pháp luật về kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định, theo hợp đồng. Các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn của HTX chưa chủ động tham mưu và triển khai kịp thời để thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô nên dẫn đến tình trạng còn để xảy ra vi phạm, tồn tại, hạn chế như trên.

- *Về trách nhiệm:*

+ Thứ nhất, trách nhiệm chính để xảy ra các tồn tại, vi phạm nêu trên trước hết thuộc trách nhiệm của Giám đốc Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang vì chưa thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô.

+ Thứ hai, trách nhiệm có liên quan là Người điều hành vận tải, Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông của HTX chưa làm và làm chưa hết trách nhiệm của bộ phận này (Không theo dõi lưu trữ về Lệnh vận chuyển; nhắc nhở và chấn chỉnh các lái xe vi phạm về vi phạm tốc độ, thời gian lái xe liên tục).



+ Thứ ba, trách nhiệm thuộc về lái xe khi tham gia giao thông chưa tuân thủ các quy định pháp luật về thời gian lái xe liên tục, về phạm tốc độ tham gia giao thông trên đường.

+ Thứ tư, có một phần trách nhiệm của cơ quan quản lý, vì thiếu sự kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô.

#### **IV. KIẾN NGHỊ.**

Trên cơ sở kết quả thanh tra, Đoàn thanh tra kiến nghị Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế của HTX cụ thể như sau:

##### **1. Yêu cầu Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang.**

- Tổ chức họp kiểm điểm và xử lý trách nhiệm đối với lái xe vi phạm, Người điều hành vận tải, Bộ phận theo dõi, quản lý an toàn giao thông. Tuyên truyền các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách cho lái xe, nhân viên của công ty.

- Chỉ đạo Bộ phận theo dõi, quản lý các điều kiện an toàn giao thông, người trực tiếp điều hành vận tải tiếp tục tăng cường công tác rà soát các nhiệm vụ của mình để thực hiện đúng theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải.

- Bố trí nhân viên theo dõi và lưu trữ các Lệnh vận chuyển đã phát hành trong quá trình hoạt động (thời gian lưu trữ 03 năm).

- Khắc phục sớm việc thiết bị giám sát hành trình của các phương tiện truyền dữ liệu không liên tục trong quá trình hoạt động. Đặc biệt về thời gian lái xe trong ngày và vi phạm tốc độ.

- Việc khắc phục những tồn tại, hạn chế và những vi phạm nêu trên, thực hiện trước ngày **14/10/2024** (*gửi về Thanh tra Sở Giao thông vận tải để theo dõi*).

##### **2. Đối với Sở Giao thông vận tải.**

- Ban hành văn bản chấn chỉnh các sai phạm, hạn chế đã được nêu trong kết luận thanh tra đối với Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang về thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra đối với các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định, theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh để kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh các đơn vị thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định đối với Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang. Thanh tra

Sở báo cáo Giám đốc Sở theo quy định, đồng thời yêu cầu Hợp tác xã Vận tải ô tô Phan Rang tổ chức thực hiện Kết luận này./.

***Nơi nhận:***

- Giám đốc Sở (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Hợp tác xã vận tải ô tô Phan Rang (t/hiện);
- Đoàn Thanh tra;
- Lưu: Hồ sơ TTr.

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Văn Mộc**